

QUYẾT ĐỊNH

Quy định mức thu học phí, học phí học lại trình độ đại học, cao đẳng chính quy, và học phí đại học liên thông năm học 2022-2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC BẠC LIÊU

Căn cứ Quyết định số 1558/QĐ-TTg, ngày 24 tháng 11 năm 2006 của Thủ tướng chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Bạc Liêu;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/08/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐT ngày 08/09/2022 của Chủ tịch Hội đồng Trường Trường Đại học Bạc Liêu về việc thông qua mức học phí từ năm học 2022-2023 đến năm học 2025-2026;

Theo đề nghị của Trường Phòng Đào tạo và Trường Phòng Kế hoạch – Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành quy định mức thu học phí và học phí học lại đối với các hệ đào tạo trình độ đại học, cao đẳng chính quy, liên thông năm học 2022-2023 (có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Sinh viên đóng học phí làm 2 đợt, mỗi đợt sinh viên đóng 50% mức học phí/năm vào đầu mỗi học kỳ.

Sinh viên ngành Sư phạm, Sinh viên thuộc diện miễn hoặc giảm học phí thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này thay thế Quyết định số 560/QĐ-ĐHBL ngày 09/9/2022.

Điều 4. Trường các đơn vị thuộc trường và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành trong năm học 2022-2023./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Hội đồng trường (để báo cáo);
- BGH (để triển khai);
- Website Trường;
- Lưu: VT.



Phan Văn Đàn

Phụ lục

(Kèm theo quyết định số: 651./QĐ-ĐHBL ngày 30/9/2022
Quy định mức thu học phí, học phí học lại trình độ đại học, cao đẳng chính quy,
và học phí đại học liên thông năm học 2022-2023)

Khối ngành	Mức học phí/năm
A. Đại học, cao đẳng chính quy	
I. Mức thu học phí	
1. Cao đẳng Giáo dục Mầm non	9.100.000đ
2. Đại học	
Khối ngành I: Sư phạm Sinh, Sư phạm Toán, Sư phạm Hóa	11.400.000đ
Khối ngành III: Kế toán, Quản trị kinh doanh, Tài chính - Ngân hàng	11.400.000đ
Khối ngành V: Công nghệ thông tin, Bảo vệ thực vật, Nuôi trồng thủy sản, Chăn nuôi	13.600.000đ
Khối ngành VII: Tiếng việt và Văn hóa Việt Nam, Ngôn ngữ Anh, Khoa học môi trường	11.000.000đ
II. Mức thu học phí học lại các ngành	Mức thu/tín chỉ
1. Cao đẳng Giáo dục Mầm non khóa 14, khóa 15	250.000đ
2. Đại học	
- SP Toán: khóa 15; SP Sinh: khóa 15; SP Hóa: khóa 16	310.000đ
- Kế toán: từ khóa 13 đến khóa 16 - Tài chính ngân hàng: khóa 13	325.000đ
- Tài chính ngân hàng: khóa 14, khóa 15, khóa 16	320.000đ
- Quan trị kinh doanh: khóa 13	330.000đ
- Quan trị kinh doanh: khóa 14, khóa 15, khóa 16	350.000đ
- Công nghệ thông tin: khóa 13, khóa 14, khóa 15, khóa 16	375.000đ
- Nuôi trồng thủy sản: khóa 13	390.000đ



II. Mức thu học phí học lại các ngành	Mức thu/tín chỉ
- Nuôi trồng thủy sản, Chăn nuôi, Bảo vệ thực vật: khóa 14, khóa 15, khóa 16	415.000đ
- Tiếng Việt văn hóa Việt Nam và Ngôn ngữ Anh: khóa 13	290.000đ
- Ngôn ngữ Anh: khóa 14, khóa 15 khóa 16	300.000đ
- Khoa học môi trường và Tiếng Việt văn hóa Việt Nam: khóa 14, khóa 15, khóa 16	335.000đ
B. Đại học VLVH	Mức học phí/năm
1. Kế toán	15.000.000đ
2. Nuôi trồng thủy sản	18.000.000đ
3. Công nghệ thông tin	18.000.000đ

Ghi chú:

1. Mức học phí học lại đối với các ngành đại học VLVH không vượt quá mức trần học phí năm học được quy định nêu trên.

2. Đối với các trường hợp không hoàn thành nghĩa vụ học phí, Trường sẽ thực hiện cấm thi, không công nhận kết quả học tập, không cấp các loại giấy chứng nhận, bằng tốt nghiệp.

